ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG LONG PHÚ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3591/QĐ-UBND	*Long Phú, ngày 07 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG LONG PHÚ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về việc Quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định 226/2025/NĐ-CP ngày 31/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 230/2025/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định các trường hợp khác được miễn giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ các Nghị định Số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP của Chính Phủ , ngày 15 tháng 9 năm 2025 về việc tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời

gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND tỉnh An Giang về việc Ban hành Bảng giá đất lần đầu tỉnh An Giang áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 56/2026/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang về việc phân cấp thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 69/2026/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý và thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 19 tháng 03 năm 2025 của UBND tỉnh An Giang, về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2017 của UBND tỉnh An Giang, về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chung thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang đến năm 2035;

Theo đề nghị của trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Long Phú tại Tờ trình số 651/TTr-PKTHTĐT ngày 25 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho bà Trương Thị Ngọc Hạnh, sinh năm: 1969, số CCCD 0891 6900 7198, địa chỉ thường trú khóm Long Thị D, phường Tân Châu, tỉnh An Giang được chuyển mục đích sử dụng đất, diện tích 330m^2 (Ba trăm ba mươi mét vuông), thửa đất số 635, tờ bản đồ số 02, vị trí khu đất tại phường Long Phú, tỉnh An Giang, loại đất chuyên trồng lúa nước (LUC) và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là chuyển mục đích có thu tiền sử dụng đất tại phường Long Phú, tỉnh An Giang.

Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (ODT).

Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất: TĐCL 124-2026 (2-635) do Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh khu vực liên xã, phường Tân Châu, lập ngày 08/9/2026;

Giá tính tiền sử dụng đất phải nộp: Theo quy định tại Nghị Quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang và Quyết định số 69/2026/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn

tỉnh An Giang, vị trí khu đất thuộc Các tuyến đường còn lại. Vị trí 1, giá đất: 864.000 đồng/m^2.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: không.

Điều 2. Giao Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị phường phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh khu vực liên xã, phường Tân Châu và Thuế cơ sở 10 tỉnh An Giang tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

1. Xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa;

2. Xác định tiền sử dụng đất phải nộp; Hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, ghi nợ tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất (nếu có); Thông báo và hướng dẫn cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất;

3. Trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định;

4. Chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường, các cá nhân, tổ chức có liên quan và những người được giao đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Long Phú chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của phường Long Phú./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, PCT Phạm Hồng Liễu;
- VP. ĐKĐĐ CNLXP Tân Châu;
- Thuế cơ sở 10 tỉnh An Giang;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG LONG PHÚ T. AN GIANG

Phan Hồng Khanh